

Bản án số: 61/2018/HS-ST
Ngày 12-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN C, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Phùng;
2. Ông Phan Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2018/TLST-HS, ngày 29 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 19-02-1999 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký thường trú: Tổ 45, ấp Tân C, xã Tân P, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Tổ 45, ấp Tân C, xã Tân P, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24-3-2018; có mặt.

Về nhân thân: Bản án hình sự số 97/2015/HSST, ngày 16-9-2015 của Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 69, 74 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 15-12-2015, ngày 28-10-2015 bị cáo T đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015, theo nguyên tắc có lợi, Nguyễn Hoàng T được coi không có án tích.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T1, sinh ngày 06-3-2000 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký thường trú: Tổ 24, ấp Tân T, xã Tân P, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Tổ 24, ấp Tân T, xã Tân P, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không xác định) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24-3-2018; có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Trọng Ng, sinh năm 1998 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký thường trú: Ấp Tân C, xã Tân P, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Ấp Tân C, xã Tân P, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 và bà Trần Ngọc T, sinh năm 1976; vợ, con chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPVPHC, ngày 29-11-2017 của Công an xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Ng số tiền 750.000 đồng theo quy định tại khoản 1, Điều 21, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP, ngày 12-11-2013 của Chính phủ vì đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo nộp phạt ngày 03-01-2018, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24-3-2018; có mặt.

Bị hại: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1979; cư trú tại: Ấp Đông T, xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 21-3-2018, Nguyễn Hoàng T đến nhà ngoại của T ngụ tại ấp Tân T, xã Tân P, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh thì gặp Nguyễn Văn T1. Khi gặp nhau T và T1 bàn bạc rủ nhau đi tìm xe mô tô để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài thì T1 đồng ý. T dùng xe mô tô, biển số 70B1-110.04 của gia đình chở T1 vào khu vực bờ kênh nổi thuộc ấp Tân C, xã Tân P, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện xe mô tô, biển số 70S1-7820 của anh Phạm Văn H, sinh năm 1979, ngụ ấp Đông T, xã Tân Đ, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đang dựng không có người trông coi, nên T điều khiển xe mô tô chạy đến căn nhà hoang gần đó và bàn bạc với T1 lấy trộm chiếc xe mô tô nói trên thì T1 đồng ý, T1 đứng ở căn nhà hoang cảnh giới, còn T đi bộ đến chỗ xe mô tô biển số 70S1-7820 dùng một cây vít mang theo sẵn mở mặt nạ xe, tháo dây điện nối máy chạy về hướng căn nhà hoang còn T1 chạy xe của gia đình T đi theo hướng khác. Do xe mô tô vừa trộm bị hư không chạy được nên T cất giấu xe vào đám mì cách nơi trộm khoảng 04 km rồi đi bộ về nhà của Nguyễn Trọng Ng, khoảng 30 phút sau thì T1 chạy xe mô tô đến nhà Ng gặp T. Tại đây, T và T1 nói cho Ng biết vừa trộm được 01 xe mô tô và nhờ Ng tìm người bán xe giùm thì Ng đồng ý.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày T và T1 tiếp tục đến nhà Ng, tại đây Ng điện thoại cho anh Dương Thanh H1, sinh năm 2000, ngụ ấp Tân C, xã Tân P, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh đến để mua xe mô tô của T và Tuấn trộm được, khoảng 30 phút sau anh H1 đến gặp T và Ng thì anh H1 biết được xe mô tô do trộm cắp mà có nên không mua và bỏ về nhà. Sau đó T, T1 và Ng đi đến nơi cất giấu xe mô tô mang về khu vực Bàu Châu É thuộc ấp Tân C, xã Tân P, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh tiếp tục cất giấu. Đến khoảng 16 giờ ngày 22-3-2018 T và T1 đi đến nơi cất giấu xe mô tô để T sửa xe mang đi tiêu thụ thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm:

Thu giữ của Nguyễn Hoàng T 01 xe mô tô nhãn hiệu FERVOR, biển số 70S1-7820, số máy: 2FMH-6002820, số khung: RUM5X-002820; 01 kìm kẹp; 01 vít dẹp; 01 cán vít bằng nhựa; 01 vít hai đầu dẹp và ba ke; 01 thanh kim loại có kích thước 14cm X 1,5cm X 0,3cm; 05 cờ lê vòng miệng tám, chín, mười, mười hai, mười bảy; 01 ống điều chỉnh chữ “T” tám.

Tại kết luận định giá số 33/KL-HĐDG, ngày 23-3-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân C kết luận: Một (01) xe mô tô nhãn hiệu FERVOR, biển số 70S1-7820, số máy: 2FMH-6002820, số khung: RUM5X-002820, trị giá 3.500.000 đồng.

Cáo trạng số 56/QĐ/KSĐT, ngày 29-5-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn T1 về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Nguyễn Trọng Ng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo quy định tại khoản 1, Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân C vẫn giữ nguyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo: Nguyễn Hoàng T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Ng từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Về biện pháp tư pháp, ghi nhận bị hại anh Phạm Văn H đã nhận lại 01 xe mô tô và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại; xử lý vật chứng bị tạm giữ theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo T, T1, Ng không tranh luận.

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại anh H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị cáo Ng nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình; bị cáo T, T1 không trình bày ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi của các bị cáo thể hiện: Khoảng 12 giờ ngày 21-3-2018, Nguyễn Hoàng T điều khiển xe mô tô, biển số 70B1-110.04 của gia đình chở Nguyễn Văn T1 đến khu vực bờ kênh nổi thuộc ấp Tân C, xã Tân P phát hiện 01 xe mô tô đang dựng không có người trông coi, nên T1 đứng canh đường, còn T lên lút đi đến lấy trộm của anh Phạm Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu FERVOR, biển số 70S1-7820, trị giá 3.500.000 đồng. Sau khi trộm được xe, T điều khiển chạy đi khoảng 04 km thì xe bị hư, nên đem giấu vào đám mì và đi bộ về nhà của Nguyễn Trọng Ng. Tại nhà của Ng, T và T1 nói cho Ng biết vừa trộm được 01 xe mô tô và nhờ Ng tìm người tiêu thụ giùm, Ng đồng ý và điện thoại cho Dương Thanh H1 đến mua, nhưng anh H1 không mua do biết xe kê bán do trộm cắp mà có. Đến khoảng 16 giờ ngày 22-3-2018, T và T1 đến nơi cất giấu xe mô tô để sửa thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Trọng Ng thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Do đó, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Nguyễn Trọng Ng phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Các bị cáo biết hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác và tiêu thụ tài sản mà mình biết do trộm cắp mà có là vi phạm pháp luật và bị xử lý, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên các bị cáo bất chấp. Do đó, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để có điều kiện cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trước khi thực hiện tội phạm các bị cáo không bàn bạc, không phân công vai trò trách nhiệm, trong đó bị cáo Nguyễn Hoàng

T là người trực tiếp thực hiện trộm cắp tài sản; các bị cáo Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Trọng Ng là đồng phạm với vai trò giúp sức, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

Khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo T, T1 và Ng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; các bị cáo T1, Ng phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T bị xét xử theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, nhưng không được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì năm 2015 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên cần xem xét áp dụng khoản 2 **Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015**.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận ngày 07-5-2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C trả lại cho anh Phạm Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu FERVOR, biên số 70S1-7820, số máy: 2FMH-6002820, số khung: RUM5X-002820. Anh H không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Đối với vật chứng gồm: 01 kim kẹp; 01 vít dẹp; 01 cán vít bằng nhựa; 01 vít hai đầu dẹp và ba ke; 01 thanh kim loại có kích thước 14cm X 1,5cm X 0,3cm; 05 cờ lê vòng miệng tám, chín, mười, mười hai, mười bảy; 01 ống điều chỉnh chữ “T” tám không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 09 (chín) tháng **tù về tội** “Trộm cắp tài sản”. **Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-3-2018.**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 06 (sáu) tháng **tù về tội** “Trộm cắp tài sản”. **Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-3-2018.**

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Ng 06 (sáu) tháng **tù về tội** “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. **Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-3-2018.**

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Ghi nhận ngày 07-5-2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân C trả lại cho anh Phạm Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu FERVOR, biển số 70S1-7820, số máy: 2FMH-6002820, số khung: RUM5X-002820.

Tịch thu tiêu hủy 01 kim kẹp; 01 vít dẹp; 01 cán vít bằng nhựa; 01 vít hai đầu dẹp và ba ke; 01 thanh kim loại có kích thước 14cm X 1,5cm X 0,3cm; 05 cờ lê vòng miệng tám, chín, mười, mười hai, mười bảy; 01 ống điều chữ “T” tám.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Trọng Ng, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo; bị hại biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 27-Công an Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân C;
- Chi cục THADS huyện Tân C;
- Đội điều tra về TTXH CA huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- Văn phòng CA huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS;
- Lưu tập án;
- Lưu THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Trần Quốc Vũ

